TÒA ÁN NHÂN DÂN **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨ VIỆT NAM**
HUYỆN BÁ THƯỚC **Độc lập – Tự do Hạnh phúc.**
TỈNH THANH HÓA.
Bản án sô: 30/2019/HSST
Ngày 29 tháng 11 năm 2019**.**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁ THƯỚC- TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Quyên
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Văn Đàn
2. Bà Phạm Thị Yến

Th- ký phiên toà: Bà Cao Thị Nhung - Thư ký Tòa án, Toà án nhân dân huyện Bá Th- ớc, tỉnh Thanh Hóa.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá Th- ớc tham gia phiên toà :
Bà Hà Phương Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019; tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bá Th- ớc;
Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lýsố: 31/2019/HSST ngày 15/11/2019.
Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2019/QĐXXST-HS ngày 18/11/2019 đối với các bị cáo ;

1. **Bị cáo *Trương Công H*** ; Sinh năm 1977(có mặt).
Nơi cư trú: Thôn B , xã LN, huyện BT tỉnh TH
Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 0/12 (không biết chữ);
Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.
Chứng minh nhân dân số:174138904; cấp ngày 19//4/2011
Nơi cấp: Công an tỉnh Thanh Hóa
Con ông: Trương Công T (đã chết) và bà Trương Thị T sinh năm 1944.
Cư trú tại: Thôn B , xã LN, huyện BT tỉnh TH
Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ tư. Có vợ là Trương Thị C
Bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 1998 và con nhỏ sinh 2007
Tiền án, tiền sự: Không.
Bị cáo bị tạm giữ hình sự 09 ngày từ ngày (02/10/2019 đến ngày 11/10/2019). Hiện nay được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Bị cáo *Trương Công Q* : Sinh năm 1971(có mặt).
Nơi cư trú: Thôn B , xã LN, huyện BT tỉnh TH
Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 3/12; Dân tộc: Mường
Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.
Số căn cước công dân: 038071006188 Cấp ngày 29/6/2018.
Nơi cấp Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư.
Con ông Trương Công B (đã chết) và bà Bùi Thị K ; Sinh năm 1938

Nơi cư trú: Thôn B , xã LN, huyện BT tỉnh TH
Gia đình có 03 chị em bị cáo là con thứ ba.
Có vợ là Hà Thị H , bị cáo có 01 con sinh năm 1994
Tiền án, tiền sự: Không.
Bị cáo bị tạm giữ hình sự 09 ngày từ ngày (02/10/2019 đến ngày 11/10/2019). Hiện nay được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.
3. Bị cáo *Quách Tùng L* : Sinh năm 1990 (có mặt).
Nơi cư trú: Thôn B , xã LN, huyện BT tỉnh TH.
Nghề nghiệp: LĐTD; trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Mường
Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.
Số căn cước công dân: 0380900005735 Cấp ngày 20/3/2017
Nơi cấp Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư.
Con ông Quách Văn L sinh năm 1957 và bà Bùi Thị T sinh năm 1958;
Nơi cư trú: Thôn B , xã LN, huyện BT tỉnh TH
Gia đình có 03 anh chị em bị cáo là con thứ ba; Có vợ là Bùi Thị T ;
bị cáo có 01 con sinh năm 2008
Tiền án, tiền sự: Không.
Bị cáo bị tạm giữ hình sự 09 ngày từ ngày (02/10/2019 đến ngày 11/10/2019). Hiện nay được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.
4. *Bị cáo Bùi Minh Q* ; Sinh năm 1997 (có mặt).
Nơi cư trú: Thôn B , xã LN, huyện BT tỉnh TH
Nghề nghiệp: LĐTD; trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Mường
Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.
Số GCMND số 174930434; Cấp ngày 26 tháng 03năm 2015.
Nơi cấp: Công an tỉnh Thanh Hóa.
Con ông: Bùi Văn Q sinh năm 1969 và bà Quách Thị T sinh năm 1970;
Nơi cư trú: Thôn B , xã LN, huyện BT tỉnh TH
Gia đình có 03 chị em bị cáo là con thứ ba; Bị cáo chưa có vợ con.
Tiền án, tiền sự: Không.
Bị cáo bị tạm giữ hình sự 09 ngày từ ngày (02/10/2019 đến ngày 11/10/2019). Hiện nay được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.
5. Bị cáo *Bùi Văn C* Sinh năm 1985 (có mặt).
Nơi cư trú: Thôn TT, xã LT huyện BT, tỉnh TH.
Nghề nghiệp: LĐTD; trình độ văn hóa: 0/12 (không biết chữ); Dân tộc: Mường
Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.
Số GCMND số 1749122315; Cấp ngày 23 tháng 06năm 2014.
Nơi cấp: Công an tỉnh Thanh Hóa.
Con ông Bùi Văn N (đã chết) và bà Nguyễn Thị L sinh năm 1959 đã đi lấy chồng khác sinh sống tại xã CG, huyện CT tỉnh TH.
Gia đình có 04 anh chị em bị cáo là con thứ hai; Bị cáo sống chung như vợ chồng với Trương Thị L sinh năm 1990
Nơi cư trú: TT, xã LT, huyeenjBT, tỉnh TH

Bị cáo có 02 con chung với Trương Thị L , con lớn sinh năm 2016 con nhỏ sinh năm 2019

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Người bào chữa cho bị cáo C : Ông Trịnh Văn Thịnh – trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa.

Người làm chứng: Anh Dương Khắc T ; Sinh năm 1973 (có mặt)

Nơi cư trú: Thôn QT, xã LT, huyện BT, tỉnh TH.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17giờ 00 ngày 02/10/2019 Trương Công Q , Quách Tùng L , Bùi Minh Q , Dương Khắc T và Bùi Văn C ăn cơm uống rượu nhà Trương Công H xong thì anh T lên giường nằm còn H , Q , Q , L và C rủ nhau đánh bạc dưới hình thức ba cây (không xác định được người khởi xướng), được thua bằng tiền. Đến 21 giờ 30 cùng ngày thì bị Công an huyện Bá Thước bắt quả tang thu giữ tại chiếu bạc 6.375.000đ và thu giữ 01 bộ tú lơ khơ 36 cây (từ A đến bộ tứ 9), 01 chiếu nhựa. Khi bị bắt quả tang C bỏ chạy đến ngày 09/10/2019 đến cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bá Thước khai báo theo giấy triệu tập.

Tại cơ quan điều tra các bị cáo đều công nhận hành vi phạm tội của mình. Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận: Các bị cáo đều cùng nhau đánh bạc từ đầu đến khi bị bắt quả tang và không xác định được ngươi khởi xướng. Đánh bạc dưới hình thức đánh ba cây, không ấn định người cầm cái (người đánh trước). Các bị cáo sau khi chia bài so điểm bài ai cao điểm sẽ cầm cái ván đó. Các bị cáo đều có ván thắng, ván thua và không nhớ chính xác mỗi người cầm cái mấy ván. Theo lời khai cuả các bị cáo số tiền của từng bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc được xác định như sau:

Bị cáo H có 1.100.000đ sử dụng vào việc đánh bạc, bị cáo Q có 950.000đ sử dụng vào việc đánh bạc, bị cáo L có 900.000đ sử dụng vào việc đánh bạc, bị cáo Q có 700.000đ sử dụng vào việc đánh bạc, bị cáo C có khoảng 2.000.000đ sử dụng vào việc đánh bạc.

Tại cáo trạng số: 30/CT-VKSBT-TA ngày 13/11/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước đã truy tố các bị cáo Trương Công H , Trương Công Q , Quách Tùng L , Bùi Minh Q , Bùi Văn C về tội "đánh bạc " theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS 2015.

Tại phiên tòa: Các bị cáo tỏ ra ăn năn hối hận về hành vi cuả mình.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 321 BLHS 2015, các điểm s, i khỏan 1 Điều 51; 58; 65 BLHS đề nghị tuyên bố các bị cáo: Trương Công H , Trương Công Q , Quách Tùng L , Bùi Minh Q , Bùi Văn C phạm tội "đánh bạc", các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ "thành khẩn khai báo" và "phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng". Đối với bị cáo Trương Công Q hiện nay đang thờ cúng liệt sỹ Trương Công T là chú

ruột của bị cáo đề nghị cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Đề nghị HĐXX xử phạt các bị cáo Trương Công H , Quách Tùng L , Bùi Minh Q , Bùi Văn C từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 24 -30 tháng. Đề nghị xử phạt bị cáo Trương Công Q 12 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách là 24 tháng tính từ ngày tuyên án. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo vì đều là dân tộc thiểu số sống tại vùng đặc biệt khó khăn.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng: điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đề nghị tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước toàn bộ số tiền được bắt qủa tang từ chiếu bạc. Tịch thu tiêu hủy công cụ dùng vào việc phạm tội 01 bộ bài tú lơ khơ 36 quân và 01 chiếu nhựa dùng vào việc đánh bạc.

Người bào chữa cho bị cáo C trình bày bản luận cứ bào chữa thống nhất về tội danh và điều luật và khung hình phạt Viện kiểm sát truy tố, luận tội đối với bị cáo, đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất có thể và miễn phạt bổ sung và miễn án phí cho bị cáo C vì bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn bản thân bị cáo bị thương tại vùng đầu do năm 2017 bị đánh nhầm. Hiện nay có hai con con lớn sinh 2016 bị bênh hiểm nghèo(suy giảm tiểu cầu) vợ bị cáo mới sinh bị cáo là lao động chính sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, nên đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo tự cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tố tụng*: Hành vi đánh ba cây ăn tiền sát phạt lẫn nhau của các bị cáo Trương Công H , Trương Công Q , Quách Tùng L , Bùi Minh Q , Bùi Văn C bị bắt quả tang ngày 02/10/2019 tại thôn Ben, xã Lương Nội, huyện Bá Thước thu giữ tại chiếu bạc 6.375.000đ (sáu triệu ba trăm bảy mươi l;ăm nghìn đồng). Nên các cơ quan tiến hành tố tụng đã điều tra, truy tố và xét xử theo quy định của Bộ luật hình sự năm 2015 và Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 là chính xác.

Quá trình điều tra, truy tố và xét xử các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện các hành vi tố tụng và ban hành các Quyết định tố tụng đúng, đủ, chính xác về thẩm quyền, trình tự tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2.] *Về tội danh*:

Có căn cứ xác định ngày 02/10/2019, các bị cáo Trương Công H , Trương Công Q , Quách Tùng L , Bùi Minh Q , Bùi Văn C đánh bạc dưới hình thức ba cây bằng bài tú lơ khơ, được thua bằng tiền sát phạt lẫn nhau. Tổng số tiền thu tại chiếu bạc là 6.375.000đ (Sáu triệu ba trăm bảy mươi lăm triệu đồng). Đủ căn cứ kết luận các bị Trương Công H , Trương Công Q , Quách Tùng L Bùi Minh Q , Bùi Văn C phạm tội "đánh bạc" theo quy định tại khỏan 1 Điều 321 BLHS năm 2015.

Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước truy tố các bị cáo Trương Công H , Trương Công Q , Quách Tùng L , Bùi Minh Q , Bùi Văn C về tội "đánh bạc" theo quy định tại khỏan 1 Điều 321 BLHS 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Trong những năm gần đây tệ nạn "đánh bạc" đang là mối quan tâm của Đảng và Nhà nước ta. Hiện nay Đảng và Nhà nước ta đang có thái độ kiên quyết và dứt khoát không chấp nhận sự tồn tại của tệ nạn " đánh bạc".

Thực tiễn xét xử và đấu tranh phòng chống tệ nạn này trong những năm qua cho thấy, mặc dù pháp luật rất nghiêm minh đối với tệ nạn "đánh bạc" nhưng tệ nạn này vẫn còn hết sức nhức nhối. Một số người vì động cơ tư lợi với mục đích nhằm tước đoạt tiền bạc, tài sản của người khác đã bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện tội phạm. Sự tồn tại của tệ nạn "đánh bạc" đã ảnh hưởng xấu đến đời sống xã hội và chuẩn mực đạo đức. Đặc biệt nghiêm trọng hơn khi tệ nạn đánh bạc là nguyên nhân dẫn đến sự tan nát bao gia đình đi đến con đường cơ cực bần hàn và còn là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác như: trộm cắp, cố ý gây thương tích, giết người, cướp của…

Hành vi của các bị cáo đã làm ảnh hưởng đến trật tự trị an địa phương cần phải đưa ra xét xử trước pháp luật. Song cũng cần xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

[3]*Tính chất vụ án*: Đây là vụ án ít nghiêm trọng có đồng phạm nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn các bị cáo cùng nhau đánh bạc ăn tiền dưới hình thức đánh ba cây, không có sự phân công, câu kết chặt chẽ giữa những người cùng tham gia thực hiện tội phạm. Các bị cáo cùng nhau tham gia đánh bạc từ đầu cho đến khi bị bắt quả tang. Vai trò của cá bị cáo ngang nhau.

[4] *Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cuả các bị cáo:*

Bản thân các bị cáo không có tình tiết tăng nặng, quá trình điều tra truy tố và tại phiên toà các bị cáo thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội cuả mình và tỏ ra rất ăn năn hối hận. Các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khỏan 1 Điều 51BLHS; Các bị cáo lần đầu phạm tội ít nghiêm trọng bị truy tố và đưa ra xét xử nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ "phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng"quy định tại điểm i khỏan 1 Điều 51 BLHS 2015.

Bị cáo Chiến sử dụng số tiền đánh bạc lên đến 2.000.000đ nhiều hơn so với các bị cáo nhưng xét hoàn cảnh của bị cáo éo le, bản thân bị cáo là lao động chính con cái ốm đau nheo nhóc bị bệnh hiểm nghèo. HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Đối với bị cáo Trương Công Q " đang trực tiếp thờ cúng liệt sỹ" HĐXX cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú rõ ràng. Xét thấy không cần cách ly các bị cáo khỏi xã hội chỉ cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt tương ứng với hành vi phạm tội của các bị cáo và cho các bị cáo miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện cũng đủ cải tạo giáo dục bị cáo thành ngươi tốt.

Vật chứng: -Số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc cần tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước.

-01 chiếu nhựa và 01 bộ bài tú lơ khơ 36 cây đã sử dụng vào việc đánh bạc nên tịch thu tiêu hủy.

Miễn hình phạt bổ sung và miễn án phí đối với các bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH :

1.*Căn cứ* : Các điểm s, i khoản 1Điều 51; Điều 58; Khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65; Khoản 1 Điều 321 BLHS 2015.

Căn cứ các điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLH; Các điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Điểm d khoản 1 Điều 12 NQ 326/2016/UBTVQH14 quy định vê mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, ngày 30/12/2016 và mục 1 phần I Danh mục mức án phí lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị Quyết 326/2016/PL-UBTVQH14.

2. Tuyên bố: Các bị cáo Trương Công H Trương Công Q , Quách Tùng L , Bùi Minh Q , Bùi Văn C phạm tội "đánh bạc".

3. Xử phạt: -Bị cáo Trương Công H 15(mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng. Kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trương Công H cho UBND xã LN, huyện B T , tỉnh T H giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bà Nguyễn Thị T có trách nhiệm phối hợp với UBND xã L N trong việc giám sát giáo dục bị cáo H . Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Xử phạt: Bị cáo Quách Tùng L 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng. Kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Quách Tùng L cho UBND xã L N , huyện B T , tỉnh T H giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình ông Quách Văn L và bà Bùi Thị T có trách nhiệm phối hợp với UBND xã L N , huyện B T trong việc giám sát giáo dục bị cáo L . Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Minh Q 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng. Kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Bùi Minh Q cho UBND xã L N , huyện B T , tỉnh T H giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình ông Bùi Văn Q và bà Quách Thị Th có trách nhiệm phối hợp với UBND xã L N trong việc giám sát giáo dục bị cáo Q .

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn C 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng. Kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Bùi Văn C cho UBND xã LT, huyện B T , tỉnh T H giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình chị Trương Thị L có trách nhiệm phối hợp với UBND xã L T , huyện B T trong việc giám sát giáo dục bị cáo C . Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Các điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65; Khoản 1 Điều 321 BLHS 2015.

Xử phạt: Bị cáo Trương Công Q 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trương Công Q cho UBND xã L N , huyện B T , tỉnh T H giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bà Bùi Thị K có trách nhiệm phối hợp với UBND xã L N trong việc giám sát giáo dục bị cáo Q . Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4.*Về vật chứng*: Tịch nộp ngân sách Nhà nước số tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 6.375.000đ(Sáu triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số: AA/2010/004930 ngày 19/11/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bá Thước.

Tịch thu tiêu hủy gồm: - 01 bộ bài tú lơ khơ 36 cây từ bộ tứ A đến bộ tứ 9 (chín) đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy gồm 01 (một) chiến nhựa, kích thước 1,5 m x2m, chiếu đã qua sử dụng

Vật chứng tiêu hủy đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bá Thước. Theo biên bản giao nhận vật chứng số: 09 ngày 19/11/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bá Thước.

5.*Về án phí* : Miễn toàn bộ án phí hình sự cho các bị cáo.

Án sơ thẩm có mặt các bị cáo. Các bị cáo có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận: TM. H□I □□NG X□T X□

-Bị cáo
- VKSND;
- Cơ quan điều tra cùng cấp ;
-Chi cục THA dân sự
…
- Lưu hồ sơ .

THỘM PH□N - CH□ TO□ PHI□N TOÀ

Trần Thị Quyên